

Trang Suu tâm
Chủ đề: Côn trùng
Tác giả: Trần Minh Quân

C HUYỆN CON VE XÂM LĂNG 2021

“La cigale, ayant chanté. Tout l’été” (La Fontaine)



ABC News ngày 10 tháng Tư, 2021 loan tin: “Ve xâm lăng: Sau 17 năm chui sống dưới mặt đất, cả tỷ con sẽ chui lên vào mùa Xuân năm nay...”

ABC cũng báo động: tại vùng Trung–Đại Tây dương Hoa Kỳ (Mid–Atlantic), các lỗ nhỏ mở ra để cả triệu con côn trùng, cánh to, mắt đỏ lộ, chui ra... cùng hợp ca trong một điệu nhạc, ái ân... như một chuyện phim kinh dị?

Các Tạp chí Sinh vật và Khoa Học tại Hoa Kỳ có các bài viết:

Smirhsonianmag.com (March 31, 2021): “14 Fun Facts about Cicadas” ghi đủ chuyện lạ về Ve, đặc biệt là cả tỷ con Ve sẽ xâm chiếm 15 Tiểu bang Mỹ.

National Geographic... (March, 2021)

Food and Wine (Mar 16, 2021) Cicadas are returning to your Yard and the Menu this Summer (khen ngợi ăn Ve ngon như ăn tôm?)

Đại Học Michigan (Michigan State University) đã đặt kế hoạch chống Ve xâm lăng từ tháng 5 năm 2020(!) “How to prepare for the cicada invasion”!

Bạn láng giềng Canada cũng... lo sửa soạn đón Ve: “Cicada Invasion in Eastern Canada?” (Canadian Entomology, ESC Blog, Natural History) cho biết Ve Canada sẽ có mặt tại các vùng phía Đông Canada như Nova Scotia và Cape Breton... Các bạn Canada gọi là Cicadapocalypse (tuy nhiên vì Ve Canada thuộc nhóm hàng niên, nên số Ve sẽ không “khủng khiếp” và nhạc Ve không quá ồn ào như Ve 17 năm Hoa Kỳ.

Cách đây 17 năm, vào tháng Năm 2004, Bộ Canh nông Hoa Kỳ thông báo “Đến tháng năm 2004, hàng tỷ con ve sẽ tái xuất hiện trong vùng Đông–Nam Hoa Kỳ, từ Indiana đến Tennessee, sẽ ca hát ồn ào cho đến hết tháng Sáu và rồi biến mất, để chỉ sẽ trở lại sau 17 năm tới”

Và 17 năm đã trôi qua!

Ve, với người Âu–Mỹ, là một côn trùng không hữu ích cho mùa màng; nhưng với Dược Học Phương Đông (Tàu–Việt–Nhật) lại là một phương thuốc quý (?) và với dân nhậu thì là món ăn vừa ngon vừa... bổ!

Vài đặc điểm sinh học về con Ve:

Các nhà sinh vật học xếp Ve vào họ Cicadidae, họ này có khoảng trên 30 ngàn loài.

Ve thường có màu nâu, thân dài 5–9cm, tuy nhiên cũng có các loài ve xanh lục thường sống tại những vùng cây xanh. miệng có vòi cứng (rostrum) đâm vào cây để hút nhựa cây làm thực phẩm. Ve có 4 cánh dài, mỏng và trong suốt có sọc hay nốt đen tùy loài...

Ve được chia thành 2 chủng (genus) chính:

Ve trở lại theo chu kỳ (Periodical cicadas): sống phần lớn cuộc đời dưới đất ở dạng nhộng, chỉ trồi lên sau 13 hay 17 năm.



Ve trở lại theo chu kỳ (Periodical cicadas)

Ve tái xuất hiện hàng năm (Annual cicadas): loài này trở lại mỗi năm, tuy ấu trùng cũng có thể chui dưới đất theo một chu kỳ từ 1 đến 9 năm, nhưng chúng không chui lên đồng bộ một lượt nên vẫn có những nhóm xuất hiện hàng năm.



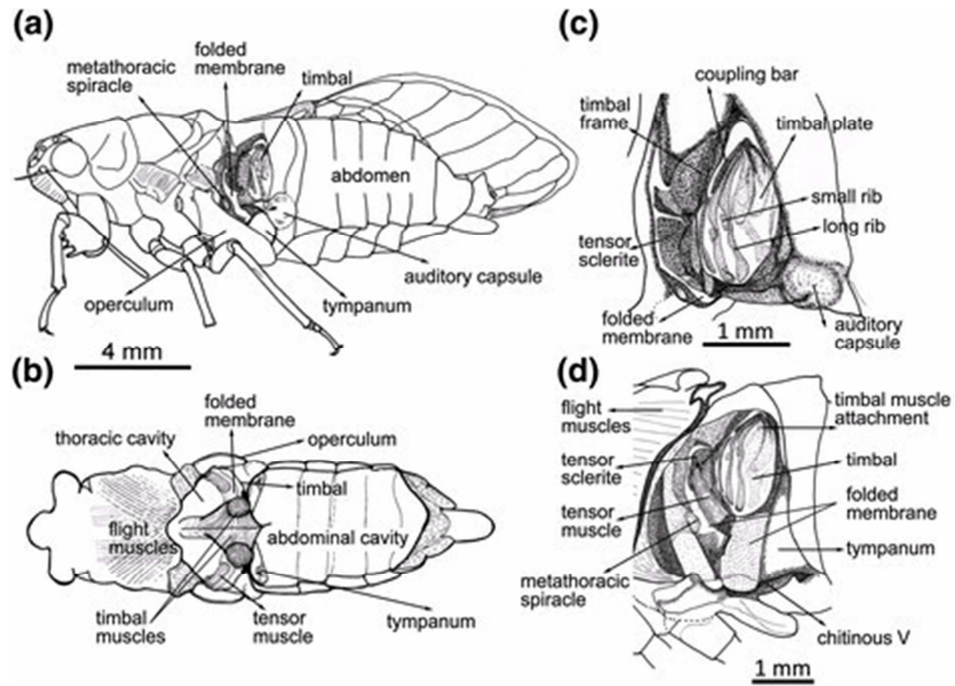
Ve tái xuất hiện hàng năm (Annual cicadas)

Bộ phận phát âm của Ve đực gồm một đôi cấu trúc, gọi là “operculum”, nằm tại hai bên bụng, nơi đốt thứ nhất. Operculum chứa một màng mỏng màu trắng hay vàng nhạt và một “timbal” hình bầu dục có nếp gấp như mặt trống. Các bắp thịt bụng của ve làm timbal rung động và phát ra tiếng (cymbalisation). Cường độ âm thanh, nhịp điệu thăng–giáng có thể tạo ra do lắc mình, rung cánh... Tiếng hát của Ve có thể đạt đến 90 decibels. Tại Washington, D.C., tâm điểm của đợt Ve 17 năm lần này: độ ồn trên 50 decibels đã được xem là gây khó chịu. Mỗi loài ve có thể phát ra những âm thanh khác nhau.

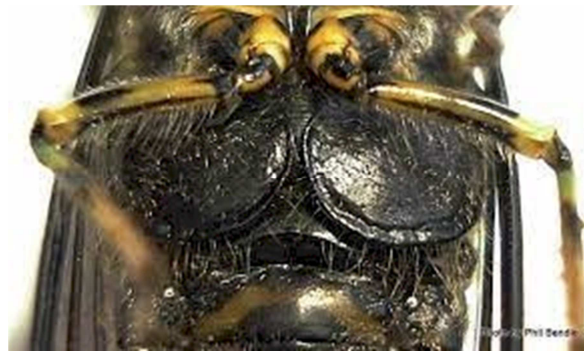
Ve có một cảm ứng khá nhạy khi “cảm thấy” có người lại gần, chúng ngưng “hát”, nằm yên và chỉ “hát” lại khi biết người đã đi xa?

Ve mái không tạo được âm thanh, nhưng cũng có hai cái màng hai bên mình chỉ để nghe ve đực hát và để bị dụ!

Xin đọc thêm các chi tiết sinh học trên: <https://en.wikipedia.org/wiki/Cicada>.



Bộ phận phát âm

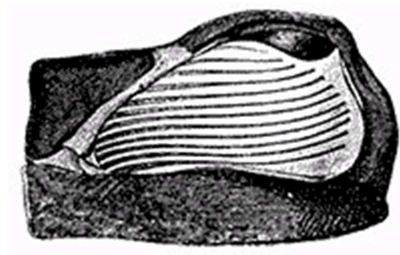


Operculum of a Cicada

The ridged organ in this photo is a tymbal, the organ male cicadas use to create their songs. Cicadas make sounds in quite a few ways: with tymbal organs, wing flicks, wing clicks, and stridulations. Male cicadas sing using their tymbals



Muscles tug at it rapidly to create sound vibrations



Ve Âu-Mỹ:

Đa số Ve tại Bắc Mỹ được xếp trong các loài “thường niên (annual) hay jarfly” = dog-day cicada, tái xuất hiện hàng năm vào cuối tháng Bảy và trong tháng Tám.

Tại Hoa Kỳ, Ve thuộc nhóm phụ Magicicada. Nhóm này có những loài mà thời kỳ ấu trùng kéo dài 13 hoặc 17 năm. Ve Mỹ gồm các loài chính *Magicicada septendecim* (17), *M. cassini* và *M. septendecula* (13). Nhóm Ve 17 năm được đặt tên là Brood X (10)





***Magicicada septendecim* (17)**
Magicicada septendecula
Magicicada cassini

Chu kỳ 17 năm diễn ra như sau:

Từ 6 đến 8 tuần lễ sau khi ve cái đào ổ ở cành cây non, đẻ trứng và chết; trứng nở ra nhộng, nhộng rơi xuống đất, tìm cách chui đầu, vùi sâu lần xuống đất khoảng 30cm, tạo thành một hốc trú ẩn và hút nhựa [từ rễ] cây để sống trong suốt 17 năm ròng rã. Mỗi hốc rộng chừng 1 foot vuông, chứa từ 30 đến 50 con nhộng. Sau 17 năm (chưa rõ nhộng–ve đếm lịch bằng cách nào?), sâu con sẽ chui lên khỏi mặt đất khi nhiệt độ ở vào khoảng 18°C (64°F). Ngay lúc sáng sớm, sâu con dài chừng 2.5cm bò khỏi hốc và bám lên các vật thẳng đứng như cành, tường, bia đá... Điểm lý thú nhất là hàng tỷ con sâu cùng chui lên khỏi mặt đất một lúc; sau khi bám chắc vào mặt bằng, sâu con lột xác (chỉ trong một đêm, hay vài giờ); vỏ mở ra và ve màu trắng đục xuất hiện, chúng lớn rất nhanh, cánh xòe ra, thân chuyển sang màu nâu đậm và vỏ bọc thân cứng lại (đây là thời điểm nên đi nhặt ve nếu muốn dùng ve làm món nhậu: ve lúc này có vị mềm và bùi như măng asparagus đóng hộp). Ve chỉ mất một tuần để trưởng thành.

Ve đực sau đó bay bám vào một thân cây có nhiều ánh sáng mặt trời; càng nhiều ánh nắng, ve càng có nhiều năng lượng để kêu càng to (?). Tiếng ve có thể vang xa 500–700m. Tiếng ve là để “dụ” ve cái: khi dụ được ve cái, chúng tự ngừng phát tiếng, bay quanh nhau để giao phối. Sau khi truyền giống, ve đực chết, còn ve cái tìm chỗ làm ổ đẻ, và đẻ đến 600 trứng; đẻ xong ve cái cũng chết... Từ 6 đến 8 tuần sau đó thì chu kỳ 17 năm lại tái diễn. Đời sống trưởng thành của ve chỉ kéo dài từ 30–40 ngày.

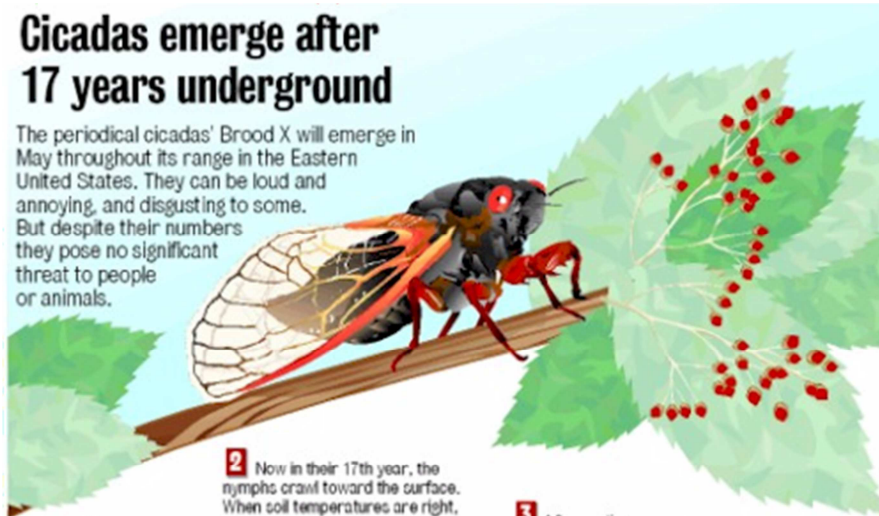
Các nhà sinh vật học không thể biết chính xác về con số Ve thuộc Brood X sắp chui lên, nhưng ước lượng khoảng 1.5 triệu con trong mỗi acre... thì con số thật khủng khiếp.



Mating Magicicada

Cicadas emerge after 17 years underground

The periodical cicadas' Brood X will emerge in May throughout its range in the Eastern United States. They can be loud and annoying, and disgusting to some. But despite their numbers they pose no significant threat to people or animals.



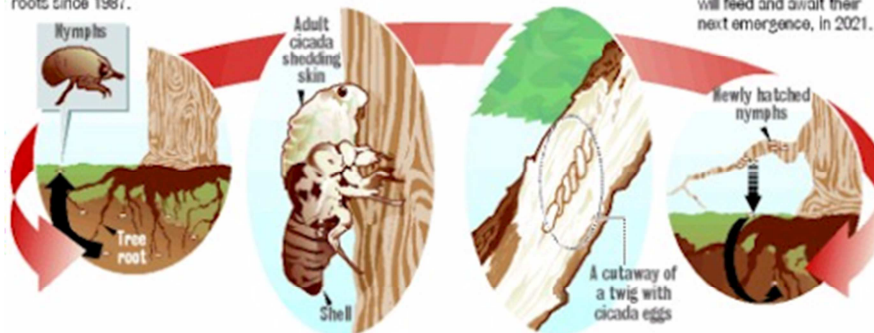
Life cycle

1 Deep underground, the cicada nymphs have fed on the sap in tree roots since 1987.

2 Now in their 17th year, the nymphs crawl toward the surface. When soil temperatures are right, they emerge by the millions, climbing trees or vertical surfaces. After shedding their skin, the adults spread their wings. The males fly into the trees and begin to call to the females with loud buzzing.

3 After mating, the female cuts slits in the bark of twigs and deposits more than 400 eggs, 24 to 48 per slit.

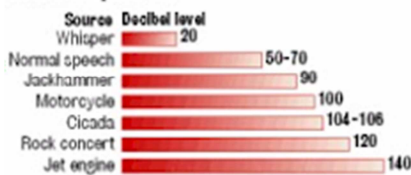
4 The eggs hatch in six to 10 weeks. The antlike nymphs drop to the ground and burrow several feet into the soil. There, they will feed and await their next emergence, in 2021.



Sound

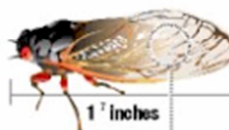
Only the male cicadas make the buzzing or shrilling tones, which can be heard hundreds of feet away. A pair of small, drumlike ribbed membranes (tymbals) on each side of the abdomen contract and the internal tymbal muscles cause it to buckle inward and produce a high pitched tone.

Sound comparisons



Facts about cicadas

- The cicadas emerging in 2021 belong to Brood X, the largest of 15 in the eastern United States.
- Cicadas are not locust, which are grasshoppers.
- Cicadas have sucking mouthparts. Locust have chewing mouthparts.
- When above ground, cicadas do not cause significant damage to plants and shrubs.
- You can eat cicadas.

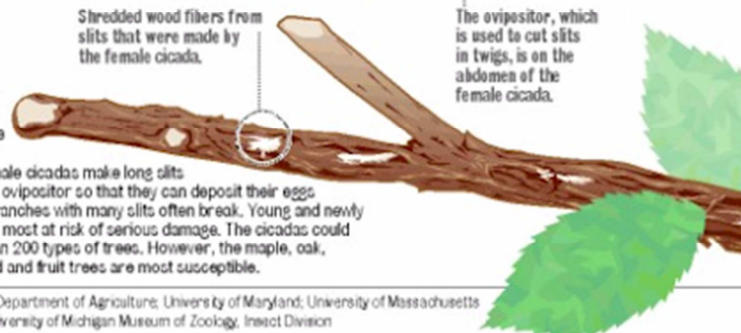


Periodical cicadas are black with large red eyes and orange veined wings. They are about 1 1/2 inches long. Cicadas live above ground four to six weeks.

Damage

The male adult cicadas cause no significant damage when feeding.

However, the female cicadas make long slits in twigs with their ovipositor so that they can deposit their eggs within the slits. Branches with many slits often break. Young and newly planted trees are most at risk of serious damage. The cicadas could damage more than 200 types of trees. However, the maple, oak, hawthorn, redbud and fruit trees are most susceptible.



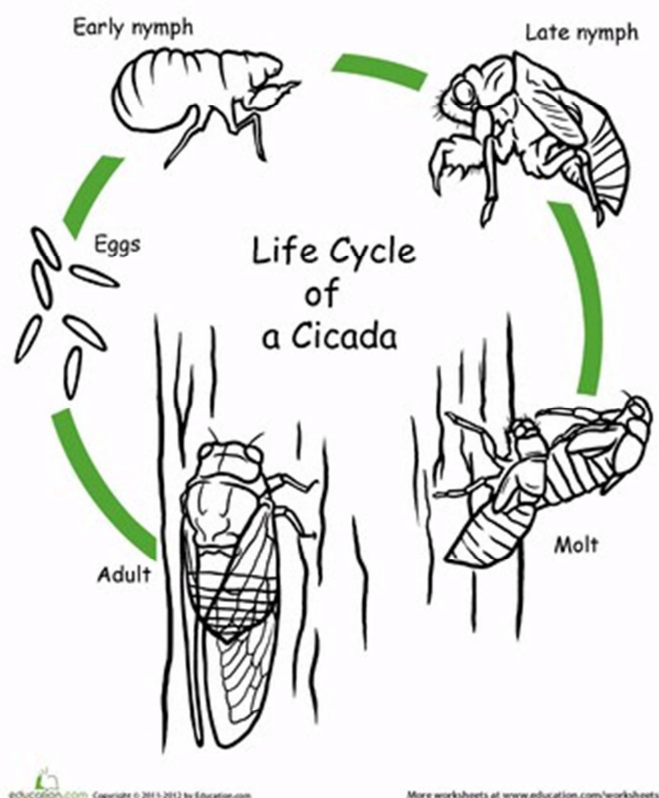
Sources: Maryland Department of Agriculture; University of Maryland; University of Massachusetts Amherst and the University of Michigan Museum of Zoology, Insect Division

RESEARCHERS PAUL MCCARDELL AND SHIRDELL McDONALD : SUN STAFF

GRAPHIC BY SHIRDELL McDONALD : SUN STAFF

Một giải thích về sự xuất hiện “vớ con số khủng khiếp” là giả thuyết “nécromasse”.

“Tại những vùng có sự xuất hiện của BROOD X, những con Ve sống sót mà các côn trùng khác ‘ăn không kịp?’ sẽ tự hoại sau khi giao phối và sinh sản. Sự tự hoại này được giới sinh học gọi là ‘ressources naturelles pulsées’: gia tăng nhanh sinh khối về vi sinh cho đất, cùng với sự sinh khả dụng nitrogen cho rừng làm tăng sự phì nhiêu và phát triển cho sinh thái tại Hoa Kỳ...”



Ve Á đông:

Tại Trung Hoa và Việt Nam, các loài ve dùng làm thuốc, thuộc nhóm phụ cryptotampana.

Ve Việt Nam: *Cryptotympana japonica*, phân bố tại vùng đồi núi. Kích thước lớn, cỡ 3cm, mắt kép rất to. râu đầu ngắn, mọc gần mắt; ngực phát triển gồ cao; bụng có 5 đốt; cánh màng màu đen. Khi ve đậu, cánh úp thành hình mái nhà.

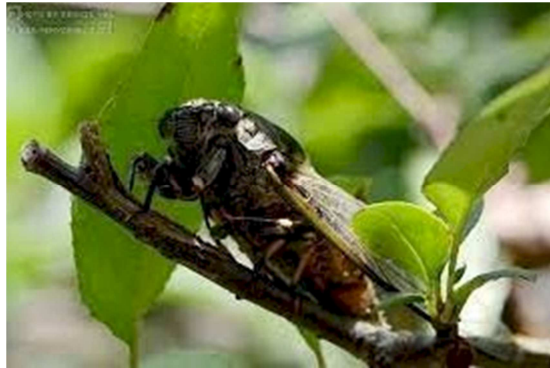
Huechys sanguinea = Ve sấu bụng đỏ. Dài cỡ 15–25cm; Đầu và ngực màu đen, môi đỏ; đầu to có mắt kép lớn; mặt lưng của ngực rộng màu đen; ngực giữa phát triển và hơi gồ cao, màu đen hai bên có hai khối chấm màu son đỏ. Mặt bụng màu đỏ máu. Phân bố tại miền Bắc.



**Huechysanguinea = Ve sầu bụng đỏ –
Ve Việt Nam: *Cryptotympana japonica***

Ve Tàu: *Cryptotympana atrata* (hay *pustulata*), còn gọi là ve đen.

Trung Hoa có loài ve *Oncotympana maculicollis*, là ký chủ của loài nấm rất hiếm *Cordyceps sobolifera* (một loài nấm trong nhóm “Đông trùng Hạ thảo”)





Cryptotympana pustulata
Oncotympana maculicollis

Ve Nhật: Nhật có khoảng 30 loài riêng, gọi chung là “semi”, thường gặp nhất là *Tanna japonensis* (còn gọi là *higurashi* = ve tịch–duyong, với đặc điểm là ve chỉ hát lúc sáng sớm và khi chiều xuống; tiếng ve khá lạ nên người Nhật còn gọi là ve *kanakana*. Mùa ve gây ồn nhất lại là mùa Thu. Nhiều người Nhật xem tiếng ve mang âm điệu buồn như than thở... “*Higurashi no Naku Koroni*”.

Ve này phân bố tại Hokkaido, xuống đến gần Taiwan.

Trong vùng Tokyo có Ve xanh *Niinii–zemi* (*Platypleura kaempferi*), *Abura–zemi* (*Graptopsaltria*), tiếng kêu giống tiếng dầu chiên = *abura*; *Higurashi–zemi* (*Tanna*)...

Dân Tokyo phân loại ve theo tiếng kêu.

Đa số các loài ve Nhật có chu kỳ tái xuất hiện từ 2–3 năm.



Tanna japonensis (higurashi)
Niini-zemi (Platypleura kaempferi)



Abura-zemi (Graptopsaltria)



**Cherry nose cicada –
Ve Úc green grocer = épicier vert (*Cyclochila australasiae*)**

Tại Âu châu: Vùng Nam nước Pháp có khoảng 15 loài; các loài *Lyristes plebejus* và *Cicada orni* rất thường gặp trong vùng Provence.





**La cigale plébéienne (Lyristes plebeja = plebejus)
Cigale de l'orne (Cicada orni)**

Ve – vị thuốc Phương Đông:

Thuốc Bắc

Dược học cổ truyền Trung Hoa (Traditional Chinese Medicine = TCM) dùng xác ve sầu (periostracum cicadae) làm thuốc. Vị thuốc được gọi là Thiên thoái (Thiên tuế); Chan-tui. Nhật dược (Kampo) gọi là Sentai và Hàn dược là Sôn-sê (Chan = Thiên, con Ve; tui = thoái hay tuế, cái vỏ bọc).

Chantui được ghi trong “Danh y Biệt lục” (Tao Hongjing–năm 500) trích dẫn từ “Thần Nông Bản thảo Kinh (năm 100)”.

Xác ve thường được thu nhặt vào mùa Hè, sang đến đầu thu, nhặt trên thân cây hay trên mặt đất vào sáng sớm. Dược liệu tốt là những xác nguyên vẹn, mềm và thật nhẹ; khi dùng rửa sơ qua, phơi khô sau khi bỏ đầu, cánh và chân. Phần lớn dược liệu được cung cấp từ Sơn Đông, Hồ Bắc, Hồ Nam...

Vị thuốc “thiên thoái” được xem là có vị mặn–ngọt; tính hàn nhẹ, tác động vào các Kinh–mạch thuộc Phế và Can; có các tác dụng “trần kinh” tán phong, “giải nhiệt”.

Vị thuốc được ghi chính thức trong Dược điển Cộng Hòa Nhân dân Trung Hoa.

Theo TCM xác ve có các tác dụng:

Tán Phong và Thanh Nhiệt: dùng trị các chứng liên hệ đến “Phong–Nhiệt” ngoại nhập, nhất là khi “Mắt tiếng, cổ họng sưng đỏ và đau”.

Trị ngứa: Dùng trong giai đoạn đầu trị “ban-sởi”, giúp sởi “mau bị đẩy ra ngoài”, thường được dùng chung với bột sắn dây (Cát căn) và Ngu bàng tử...

Làm “sáng” mắt: giúp mắt thấy rõ, trị các chứng “Nhiệt” gây mờ mắt, làm mắt đỏ, sưng và đau nhức; thường dùng chung với bạc hà, cúc hoa và tang diệp (lá dâu).

Làm ngưng các cơn “co giật” và trừ “Phong”: trị trẻ em nóng sốt, gây kinh phong co giật; ngủ mơ, sợ hãi...

Quan niệm Y–lý của TCM về Phong–Nhiệt có thể giải thích theo “Tây Y” là các bệnh chứng liên quan đến đường hô hấp (upper respiratory tract) và đến mắt. Nhiệt có thể bao gồm các cảm giác nóng (burning), sốt và sưng. Phong liên quan đến các bệnh chứng biểu hiện ngoài da như ban sởi, ngứa ngáy và cả các bệnh chứng do dị ứng... Co giật và Kinh phong được xem là biểu hiện gây ra do Phong (một trong những lý do để dùng Chantui). TCM (tân tiến) xếp “Co giật và Kinh phong” vào loại Phong–Nội (Internal Wind) có các đặc tính kinh niên (chronic), để phân biệt với Phong–Ngoại (External Wind) thuộc loại hội chứng cấp tính (acute).

TCM có nhiều nghiên cứu để dùng các dược liệu từ y–lý cổ truyền áp dụng theo các phương pháp khoa học Âu Mỹ.

Các phân chất dược học ghi nhận: Xác ve có các hợp chất Hexacosanol, heptacosanol, octacosanol, Triacontanol, hexacosanoic acid, peptacosanoic acid, octacosanoic acid và chitin (8%).

ĐH Setsunan – Nhật (tháng 11/2000) ly trích được những dimers loại benzodioxane (có hoạt tính kiểu N–acetyldopamine) và các monomers loại phenolic (PMID: 11086906)

Tiến sĩ Subhuti Dharmananda, Giám đốc Institute for Traditional Medicine, Portland Oregon giải thích việc dùng “Chantui” theo khoa học (mới) của Thuốc TCM như sau:

“Xác = da lột của Ve, phần lớn là chitin, một polysaccharide, có cấu trúc hóa học, cũng thường gặp trong vách tế bào của nấm (fungi), kể cả nấm men và rong–tảo, trong vỏ (exoskeleton) của côn trùng, và sinh vật thân có đốt. Chitin gồm glucosamine và acetylglucosamine, thường nối với nhau thành những chuỗi cả trăm đơn vị.

Xác Ve gồm khoảng 50% là chitin và 50% là protein, thêm một lượng nhỏ khoáng chất, amino–acids, chất béo và sáp (như sáp ong). màu sắc của ‘da’ Ve được tạo ra do những đốm nhỏ phenol và quinone, các phân tử này cũng giữ vai trò làm tác nhân tạo cầu liên kết chéo giữa các dây polysaccharide. Các protein bao gồm cả arthropodin, resilin và sclerotin tạo hình dạng và kết cấu cho chitin; nơi Ve kết cấu có độ mềm–dẻo (flexibility) hay cứng cáp là nhờ các ‘cầu nối’ quinones và Calcium. Xác ve trong các thang thuốc

TCM nhằm mục đích sử dụng lượng thật nhỏ các protein này và dùng chitin từ Ve là một phương cách tối ưu (muốn dùng chitin từ vách tế bào phải qua các phương pháp ly trích phức tạp; và chitin trích từ vỏ cua và sò ốc lại không được tinh khiết...)

Kỹ thuật tân tiến ly trích chitin từ vỏ cua, tôm phế thải, sử dụng các acid mạnh và chất kiềm mạnh để loại Ca và protein. Chitin thu được, sau đó được 'khử acetyl' để lấy thành phẩm chitosan. Chitosan có những đặc tính sinh học căn bản tương tự như chitin, khác biệt chính là lượng acetylglucosamine thấp hơn khoảng 25% và phần lớn thành phần chitosan là glucosamine. So với chitosan, khả năng kết nối của chitin thấp hơn. Tuy nhiên khi vào cơ thể, cả hai đều ở trong đường tiêu hóa và cũng bị loại khỏi cơ thể theo đường này. Chitosan hiện được dùng trong các 'thực phẩm hỗ trợ sức khỏe (nhất là tại Nhật, Hàn dùng trị các bệnh suy thận).'

PubMed có liệt kê 17 bài nghiên cứu về Xác Ve trong đó có các nghiên cứu của các năm 2020 và 2021.

Nghiên cứu quan trọng nhất là về các Chất chuyển hóa loại N-acetyldomamine cùng các hoạt tính chống oxy hóa và chống sưng (PMID: 32721777; PMID: 33120311)

Nghiên cứu về Chitin trong Xác Ve (PMID: 32679639)".

Thuốc Nam

Dược học cổ truyền Việt Nam dùng vị thuốc “xác ve” theo “Đông Y” (phương Bắc).

Thiên thoái cũng được xem là có vị mặn–ngọt, tính hàn; có các tác dụng trần kinh, tán phong, giải nhiệt, giúp đậu sởi dễ mọc...

Hải thượng Lãn Ông chép trong “Lĩnh nam Bản thảo”:

*“Thiên thoái gọi là cái xác ve
Ngọt, mặn, hơi lạnh; chẳng độc chi
Mụn độc, phong, đầu chóng, màng mắt
Ngứa gẻ, sởi – đậu hãm, hay ghê...”*

Tuệ Tĩnh ghi trong “Nam dược Thần hiệu”.

“Thiên thoái, thiên thoát = Xác ve. Khi dùng lấy nước nóng rửa sạch; bỏ vôi, cánh và chân. Vị ngọt, tính hơi hàn, không độc; trị ác sang, mắt mờ, đau đầu, chóng mặt, sởi đậu bị hãm, nốt sởi lở ngứa. Dùng dưới dạng thuốc sắc và thuốc bột...”

Nấm ve:

Nhóm nấm Đông trùng Hạ thảo, tên gọi chung các loài Cordyceps (mùa Đông ở dạng côn trùng, đến mùa Hè lại ở dạng thực vật)

Nấm ve Cordyceps sobolifera hay Cicada fungus (tên Trung Hoa Thiên hoa, Thiên dững thảo = cây mọc từ nhộng ve) mọc ký sinh trong thân của nhộng Ve loài Oncotympana maculicollis, chỉ gặp tại Phúc Kiến và Tứ Xuyên. Một loài Cordyceps sobolifera khác, hiếm hơn, sống ký sinh nơi nhộng Ve núi Cicada flamata.

Tuy cùng nhóm Cordyceps, nhưng được dùng về trị liệu khác hẳn loại Cordyceps sinensis (thường biết là Đông trùng Hạ thảo, trên thị trường) (Nấm Ve chưa được dùng làm thuốc bổ).

Thiên hoa, dài khoảng 7–26mm, mọc trên thân nhộng lớn cỡ 2.5–6cm; được phơi khô, có vị hơi đắng như cam thảo. Dùng trị nóng sốt, chống co giật và kinh phong; trị mắt kéo màng (cataract), gây sưng đau...

Thiên hoa “thượng đẳng” là Cordyceps sobolifera ký sinh trên thân nhộng ve sống nơi rừng tre Phyllostachys quilioi (tre Nhật).

PubMed có nhiều nghiên cứu, so sánh tác dụng sinh học giữa C. sobolifera và C. sinensis (Journal of Ethnopharmacology Jul 2020 – PMID: 32305637); hoạt tính chống oxy-hóa và chống lão hóa của các polysaccharides trích từ môi trường cây Cordyceps cicadae (International journal of Biology Macromolecule Aug 2020. PMID: 32339570).



Cordyceps sobolifera hay Cicada fungus (Thiên hoa)

Ve: món nhậu

Ve sâu và Cào cào là những món ăn khá kỳ lạ và đặc biệt tại một số nơi trên thế giới như Trung Hoa, Việt Nam, Nhật (Cào cào có phân phổ biến hơn). Ngay từ thời Cổ Hy Lạp, Homer đã làm thơ khen ve “hát” và khen thịt ve ngon. Aristotle ghi lại người Hy Lạp ăn nhộng và thịt ve cái chứa trong bụng đầy trứng.

Các nhà “Entomophagy” quảng bá việc dùng côn trùng làm thực phẩm trên thế giới đánh giá thịt Ve khá cao. Đại học Maryland có riêng chủ đề “Cicadamaniacs” dành cho quý vị thích ăn Ve (chú trọng đến loài Ve 17 năm tại Mỹ).

Tác giả Jenna Jadin liệt kê các côn trùng (khoảng 1000 loài) được dùng làm thực phẩm trên thế giới có những loài khá quen thuộc với người Việt như chuồn chuồn, dế, đòng và nhất là cà cuống, ong vò vẽ... Thổ dân Hoa Kỳ dùng Ve làm thực phẩm từ lâu: Người Cherokee tại North Carolina ăn nhộng Ve chiên mỡ heo từ đầu thế kỷ 20, và còn ngâm muối để dành ăn dần. Thổ dân Onondaga tại Syracuse có truyền thống nhặt Ve theo các chu kỳ 13 hay 17 năm.

Xem “Arthropods for Breakfast”: <http://www.szgdocent.org/fff-arth3c.htm>.

Theo bà Jadin, Ve ngon nhất là khi mới nở (có tên riêng là tenerals), vì lúc đó vỏ chưa kịp cứng; nên thu nhặt ve lúc sáng thật sớm, ngay khi chúng vừa trồi lên, trước khi kịp bò lên cây. Có thể nấu nướng liền hay bỏ vào túi giấy rồi để vào tủ lạnh, tủ đông... Nếu không kịp nhặt tenerals thì nên nhặt Ve cái trưởng thành (ve đực... bụng rỗng!), cần bỏ các phần cứng như cánh, chân...

Các món Ve được Food and Wine quảng cáo dễ nhất là chiên giòn chấm sốt mù tạt hay sốt cocktail... trộn salad; làm “Terriyaki cicadas” hoặc làm bánh, lăn trong chocolat...

Tại Nhật: ve là món ghi trên thực đơn trong những tháng Hè nóng nực (tháng Ba, Tư). Ve nhiều đến mức tại các Thành phố lớn, chúng bám đầy các thân cây, nhặt vào túi thật dễ dàng. Tại các vùng nông thôn Nhật, sau cơn mưa buổi trưa, khi mặt trời lặn, chỉ cần thấp vài ngọn đèn là đủ dụ được hàng ngàn con. Thường bỏ ve đực vì hơi nặng mùi; ve cái có thể ăn sống, chiên, nướng xỏ qua thanh tre hay nướng vỉ; nhưng thường là hấp sau khi lột bỏ vỏ ngoài. Thịt ve có thể băm nát, xay nhuyễn, trộn ớt, hành, tỏi... thêm gia vị rồi quét trên bánh mì hay crackers...





Japanese food from Cicada restaurant – Eating 17 Year Cicadas – A Cicada Cookery Party

Trung Hoa có các món Ve như: Ve “Thượng Hải” (nhặt Ve mới trời, chân qua rượu có hôi, rồi chiên giòn với tỏi ăn với củ cải, cần tàu...) “Xíu mại Ve = Cicada Dumplings” (Ve bỏ cánh, chân, bằm vụn trộn nầm, thịt xá xíu và trứng, trộn thành nhân nhồi trong bánh các loại như há cảo, bánh bao...)



“Xíu mại Ve=Cicada Dumplings”

Việt Nam: tuy món Ve không mấy thịnh hành nhưng dân nhậu cũng chế biến nhiều món lạ từ Ve (ve thu nhặt tại vùng núi được xem là “bổ” hơn; giá đắt hơn!)

Nhộng Ve rang muối (tương tự món nhộng dâu tằm), Ve rang lá chanh...

Ve chiên giòn, có nơi nhét thêm một hạt đậu phộng vào bụng ve, rồi chiên (tương tự món Đuông chiên bơ).

Cháo “nhộng ve”



Các món Ăn về nhộng ve sâu



Ghi chú:

Ve và giới “Khoa học huyền bí”: (theo vuongquocloai.vat.com)

Theo các Thầy Phong thủy, Bói toán: “Ve trong đời sống phải lột xác biểu trưng cho sự thay đổi...”. Mơ thấy Ve là dấu hiệu báo cho thấy cuộc đời sắp có sự thay đổi?

Mơ thấy ve bay trước mắt: ... điềm báo sắp gặp lại cố nhân?

Mơ thấy ve thoát xác: Coi chừng bị lừa

Mơ thấy Ve kêu: Điềm vui sắp tìm được tình yêu đang mong ước (?)

Mơ thấy ăn Ve: Sắp có sự thay đổi của bản thân.

Các thầy pháp Tàu thường đặt vào miệng người quá cố một con ve bằng ngọc xanh, để tiễn người này sang nơi Vĩnh hằng và Tái sinh.

– Ve trong Bình pháp: Một trong 36 kế (Tam thập lục kế – Tôn Vũ). Kế thứ 21 là Kim thiên thoát xác: ve sâu lột xác... tàu thoát!

Ứng dụng của Cánh Ve:

– Các nhà nghiên cứu tại US Navy Undersea Warfare Center chú ý đến phương cách Ve đực ca hát ồn ào mà không mất năng lượng? Họ tìm một “hệ thống” có thể bắt chước cách Ve tạo tiếng động để dùng liên lạc tầm xa (do độ rung) giữa hai chiến hạm, kể cả tàu ngầm!

– Một nghiên cứu khác tìm thấy “Cánh của một số loài Ve có hoạt tính kháng sinh tự nhiên”: diệt được vi khuẩn do tiếp xúc nhờ cánh Ve có một lớp gai cực nhỏ bao bọc bởi các hóa chất đặc biệt: Tuy phản ứng tự vệ này không diệt được tất cả các vi khuẩn nhưng có thể diệt được loài vi trùng nào có vách tế bào mỏng để khi gai rung đủ để gây lỗ thủng làm rách vách. Phương thức diệt trùng này giúp giới hạn việc dùng hóa chất. Lớp bọc trên các gai cực nhỏ (nano-scale) không chỉ bảo vệ cánh Ve chống vi trùng mà còn giúp giữ cánh khô do không thấm nước... Các nghiên cứu đang tìm cách “chế tạo” lớp bề mặt phức tạp của cánh Ve, dùng sơn bóng móng tay và kỹ thuật in litho loại nano... ứng dụng để chế tạo áo mưa ngăn thấm nước

Trần Minh Quân

4/2021



*Nguồn: Internet eMail by **MD Trịnh Tường Vân** chuyển*

Đăng ngày Thứ Bảy, May 15/2021

Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH